**PHỤ LỤC IV**

MẪU BẢN CÁO BẠCH CÔNG TY ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN  
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

(trang bìa)

|  |
| --- |
| Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán này ra công chứng chỉ có nghĩa là việc đăng ký chào bán cổ phiếu này đã được thực hiện theo đúng các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của công ty đầu tư chứng khoán. |

**BẢN CÁO BẠCH CÔNG TY ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN**

1. Tên của công ty đầu tư chứng khoán, Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu công ty đầu tư chứng khoán ra công chứng:

2. Loại hình công ty đầu tư chứng khoán:

3. Ngày đăng ký Bản cáo bạch với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:

4. Thời hạn hiệu lực của Bản cáo bạch:

5. Tiêu đề của Bản cáo bạch;

6. Thông cáo nội dung sau:

*“Công ty đầu tư chứng khoán... được mô tả trong bản cáo bạch này là công ty đầu tư chứng khoán được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày ...*

7. Họ tên, chức danh và địa chỉ, số điện thoại của người phụ trách công bố thông tin:

8. Nơi cung cấp Bản cáo bạch, báo cáo hoạt động định kỳ, báo cáo tài chính, hình thức cung cấp các tài liệu này (trụ sở chính, chi nhánh công ty, Website...):

**CÔNG TY ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN: …………………….**

**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

*(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số …… do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán nhà nước cấp ngày…)*

**TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH CHÍNH:**

**(*hoặc* TỔ CHỨC ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH)**

Công ty: ……..

Công ty: ……..

**TỔ CHỨC ĐỒNG BẢO LÃNH *(nếu có)*;**

Công ty: ……..

Công ty: ……..

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:...từ ngày:...

**MỤC LỤC**

Các nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán

Những người chịu trách nhiệm chính đối với nội dung Bản cáo bạch

Các khái niệm

Tình hình và đặc điểm của công ty đầu tư chứng khoán

Thông tin tóm tắt về công ty quản lý quỹ

Thông tin về ngân hàng giám sát

Cổ phiếu chào bán

Mục đích chào bán

Kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Các đối tác liên quan tới đợt chào bán

**PHỤ LỤC**

**NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**

1. Công ty quản lý quỹ

Ông/Bà: …………………. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên

Ông/Bà: …………………. Chức vụ: Tổng Giám đốc (Giám đốc)

Ông/Bà: …………………. Chức vụ: Kế toán trưởng (Giám đốc Tài chính)

Ông/Bà: …………………. Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Ngân hàng giám sát

Đại diện theo pháp luật: Ông/Bà: …………………. Chức vụ:

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do *(tên công ty quản lý quỹ)* lập sau khi có xác nhận của *(tên ngân hàng giám sát)*. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do *(tên các tổ chức có liên quan)* cung cấp.

**II. CÁC THUẬT NGỮ/ĐỊNH NGHĨA**

(Những từ, nhóm từ viết tắt hoặc khó hiểu, hoặc có thể gây hiểu lầm được thể hiện trong Bản cáo bạch cần phải định nghĩa)

**III. CƠ HỘI ĐẦU TƯ**

1. Tổng quan về nền kinh tế Việt Nam

2. Thị trường tài chính Việt Nam và cơ hội đầu tư

**IV. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ**

1. Các thông tin chung về công ty quản lý quỹ

Tên đầy đủ:

Tên viết tắt:

Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện (nếu có):

Thời hạn hoạt động (nếu có):

Vốn điều lệ:

Cổ đông/thành viên góp vốn/chủ sở hữu công ty quản lý quỹ:

- Giới thiệu về cổ đông/thành viên góp vốn khi thành lập;

- Giới thiệu về cổ đông/thành viên góp vốn từ 5% trở lên vốn điều lệ;

- Giới thiệu về Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên (cơ cấu, thông tin tóm tắt các thành viên);

- Giới thiệu về Ban điều hành công ty quản lý quỹ (cơ cấu, thông tin tóm tắt các thành viên);

- Giới thiệu về Hội đồng đầu tư (thông tin tóm tắt các thành viên)

Kinh nghiệm quản lý tài sản của công ty quản lý quỹ.

Kinh nghiệm, chuyên môn, uy tín, năng lực của nhân viên công ty quản lý quỹ đảm nhiệm vị trí người điều hành quỹ thực hiện việc quản lý tài sản của công ty đầu tư chứng khoán.

2. Các thông tin về tình hình hoạt động của công ty quản lý quỹ

- Tổng hợp tình hình hoạt động của công ty quản lý quỹ (kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính...) 05 năm gần nhất so với ngày đưa thông tin vào Bản cáo bạch;

- Các quỹ, công ty đầu tư chứng khoán mà công ty đang quản lý (nêu chi tiết danh sách);

- Yêu cầu: nêu rõ nguồn gốc, thời gian cung cấp các thông tin trên; nêu rõ các thông tin về hoạt động trong quá khứ của công ty quản lý quỹ, không hàm ý đảm bảo cho khả năng hoạt động của công ty quản lý quỹ trong tương lai;

- Trong Bản cáo bạch không được cung cấp vì mục đích riêng, theo xu hướng thổi phồng các thành công và che đậy thất bại đối với các thông tin về tình hình hoạt động, kinh nghiệm quản lý quá khứ cũng như hiện tại của công ty quản lý quỹ, tình hình hoạt động quá khứ cũng như hiện tại của các quỹ khác do công ty quản lý quỹ đang quản lý.

**V. NGÂN HÀNG GIÁM SÁT**

Tên đầy đủ:

Tên viết tắt:

Giấy phép thành lập và hoạt động số:

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Thời gian hoạt động (nếu có):

Kinh nghiệm nhân viên được phân công giám sát hoạt động quản lý tài sản của quỹ dự kiến thành lập; bộ phận lưu ký tài sản cho quỹ dự kiến thành lập.

**VI. TỔ CHỨC QUẢN LÝ BẤT ĐỘNG SẢN** (áp dụng đối với công ty đầu tư chứng khoán bất động sản)

Tên đầy đủ:

Tên viết tắt:

Giấy phép thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Thời gian hoạt động (nếu có):

Kinh nghiệm của tổ chức quản lý bất động sản trong việc quản lý, vận hành và khai thác bất động sản phù hợp với mục tiêu đầu tư của công ty đầu tư chứng khoán.

**VII. DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ** (áp dụng đối với công ty đầu tư chứng khoán bất động sản)

Tên đầy đủ:

Tên viết tắt:

Giấy phép thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Thời gian hoạt động (nếu có):

Kinh nghiệm của công ty trong hoạt động định giá giá trị bất động sản.

**VIII. CÔNG TY KIỂM TOÁN**

Tên công ty:

Giấy phép thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Thời hạn hoạt động (nếu có):

**IX. ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU**

Danh sách các đại lý phân phối cổ phiếu được lựa chọn bao gồm:

Tên đại lý phân phối:

Địa chỉ trụ sở chính:

Số Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đại lý phân phối:

Các địa điểm phân phối cổ phiếu:

**X. TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

Tổ chức được ủy quyền:

- Tên tổ chức:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Số Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Thời gian hoạt động:

- Lĩnh vực hoạt động chính:

- Phạm vi dịch vụ được ủy quyền (liệt kê những điều khoản trong hợp đồng)

- Chi phí phải thanh toán…………………………… hình thức thanh toán

**XI. CÁC THÔNG TIN VỀ CÔNG TY ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN**

**1. Thông tin chung về công ty đầu tư chứng khoán**

1.1 Tên và địa chỉ liên hệ của công ty đầu tư chứng khoán

1.2 Giấy chứng nhận đăng ký chào bán

1.3 Giấy phép thành lập và hoạt động công ty đầu tư chứng khoán

1.4 Tính chất và thời gian hoạt động của công ty đầu tư (nếu có).

**2. Các quy định về mục tiêu đầu tư, chiến lược đầu tư, phương pháp và quy trình đầu tư, hạn chế đầu tư, các yếu tố rủi ro của công ty đầu tư chứng khoán**

2.1 Mục tiêu đầu tư của công ty đầu tư chứng khoán

2.2 Chiến lược đầu tư của công ty đầu tư chứng khoán

2.3 Phương pháp và quy trình đầu tư của công ty đầu tư chứng khoán

2.4 Hạn chế đầu tư của công ty đầu tư chứng khoán

2.5 Các rủi ro khi đầu tư vào công ty đầu tư chứng khoán

- Rủi ro thị trường

- Rủi ro lãi suất

- Rủi ro lạm phát

- Rủi ro thanh khoản

- Rủi ro pháp lý

- Rủi ro tín nhiệm

- Rủi ro xung đột lợi ích

- Rủi ro đối với sản phẩm đầu tư cụ thể (tùy theo loại tài sản mà công ty đầu tư chứng khoán dự kiến đầu tư)

- Rủi ro cá biệt

- Rủi ro khác

**3. Điều lệ công ty đầu tư chứng khoán trong đợt chào bán lần đầu và Điều lệ công ty đầu tư chứng khoán cập nhật trong các lần công bố Bản cáo bạch tiếp theo (nếu thay đổi)**

Tóm tắt Điều lệ công ty đầu tư chứng khoán với các thông tin chính sau đây:

3.1. Các điều khoản chung

3.2 Các quy định về mục tiêu, chính sách và hạn chế

- Mục tiêu đầu tư

- Chiến lược đầu tư

- Tài sản được phép đầu tư

- Cơ cấu đầu tư

- Các hạn chế đầu tư

- Hoạt động vay, cho vay, giao dịch mua bán lại, giao dịch ký quỹ

- Phương pháp lựa chọn đầu tư

- Nguyên tắc, phương thức xác định giá trị tài sản ròng

3.3 Đặc trưng của công ty đầu tư chứng khoán

- Cổ đông

- Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

- Sổ đăng ký cổ đông

- Quyền biểu quyết của cổ đông

- Các trường hợp hợp nhất, sáp nhập, thanh lý, giải thể công ty đầu tư chứng khoán và quyền của cổ đông, trong trường hợp thanh lý, giải thể công ty đầu tư chứng khoán

3.4. Thông tin về các mức giá dịch vụ mà công ty đầu tư chứng khoán phải trả

- Giá dịch vụ quản lý quỹ

- Giá dịch vụ giám sát

- Giá dịch vụ quản lý bất động sản (đối với công ty đầu tư chứng khoán bất động sản)

- Giá dịch vụ định giá bất động sản (đối với công ty đầu tư chứng khoán bất động sản)

- Các chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật

- Các loại giá dịch vụ, chi phí hạch toán vào công ty đầu tư chứng khoán; các loại giá dịch vụ, chi phí mà cổ đông phải thanh toán

3.5 Phân chia lợi nhuận và chính sách thuế

- Phương thức xác định và phân phối lợi nhuận của công ty đầu tư chứng khoán

- Chính sách thuế: thuế áp dụng đối với công ty đầu tư chứng khoán, thuế thu nhập đối với cổ đông (hình thức thanh toán: khấu trừ tại nguồn hoặc cổ đông tự thanh toán)

3.6 Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường

- Quyền hạn và nhiệm vụ đại hội đồng cổ đông

- Thể thức tiến hành đại hội đồng cổ đông

- Quyết định của đại hội đồng cổ đông

3.7 Hội đồng quản trị

- Tổ chức Hội đồng quản trị (danh sách)

- Tiêu chuẩn lựa chọn thành viên Hội đồng quản trị

- Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị

- Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Thủ tục điều hành của chủ tịch Hội đồng quản trị

- Đình chỉ và miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- Người đại diện cho thành viên Hội đồng quản trị

- Biên bản họp Hội đồng quản trị

3.8 Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn và trách nhiệm của công ty quản lý quỹ

- Tiêu chuẩn lựa chọn công ty quản lý quỹ

- Trách nhiệm và quyền hạn của công ty quản lý quỹ

- Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với công ty quản lý quỹ

- Hạn chế hoạt động của công ty quản lý quỹ

3.9 Tiêu chí lựa chọn, quyền hạn và trách nhiệm của ngân hàng giám sát

- Tiêu chuẩn lựa chọn ngân hàng giám sát

- Trách nhiệm, quyền hạn của ngân hàng giám sát

- Chấm dứt quyền và nghĩa vụ đối với ngân hàng giám sát

3.10 Kiểm toán, kế toán và chế độ báo cáo

**4. Các thông tin đầu tư khác**

**X. PHÁT HÀNH LẦN ĐẦU**

**1. Căn cứ pháp lý**

**2. Phương án phát hành lần đầu**

- Tên công ty đầu tư chứng khoán:

- Thời hạn của công ty đầu tư chứng khoán:

- Mục tiêu/chiến lược đầu tư:

- Lĩnh vực ngành nghề dự kiến đầu tư:

- Quy trình kiểm soát rủi ro đầu tư:

- Cơ cấu đầu tư:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán (hoặc số lượng cổ phiếu tối đa và tối thiểu dự kiến chào bán):

- Thời hạn phát hành trong lần phát hành lần đầu, gia hạn thời hạn phát hành cổ phiếu:

- Mệnh giá:

- Giá phát hành:

- Số lượng đăng ký tối thiểu:

- Phương thức phân bổ cổ phiếu lần đầu:

- Giá dịch vụ phát hành lần đầu (x%):

- Thời hạn xác nhận giao dịch của cổ đông:

- Phương thức và hình thức thanh toán:

- Ngày giao dịch gần nhất dự kiến sau khi kết thúc phát hành lần đầu:

- Địa điểm phát hành và các đại lý phân phối:

- Các đối tác có liên quan đến đợt phát hành:

**3. Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng**

3.1 Thời điểm xác định giá trị tài sản ròng

3.2 Phương pháp xác định giá trị tài sản ròng

3.3 Công bố giá trị tài sản ròng

**4. Thông tin hướng dẫn tham gia đầu tư vào công ty đầu tư chứng khoán**

**XI. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN**

**1. Báo cáo tài chính (cập nhật hằng năm)**

**2. Giá dịch vụ và thưởng hoạt động**

2.1 Giá dịch vụ phát hành lần đầu

2.2. Giá dịch vụ quản lý công ty đầu tư chứng khoán

2.3. Giá dịch vụ giám sát, giá dịch vụ lưu ký

2.4. Giá dịch vụ quản lý bất động sản (đối với công ty đầu tư chứng khoán bất động sản)

2.5. Các Loại giá dịch vụ khác (giá dịch vụ kiểm toán, tư vấn thuê, định giá...)

2.6. Các thông tin khác

**3. Các chỉ tiêu hoạt động**

3.1. Tỷ lệ chi phí hoạt động của công ty đầu tư chứng khoán

3.2. Tốc độ vòng quay danh mục của công ty đầu tư chứng khoán

**4. Phương pháp tính thu nhập và kế hoạch phân chia lợi nhuận của công ty đầu tư chứng khoán**

Nêu rõ phương thức tính các khoản thu nhập của công ty đầu tư chứng khoán; kế hoạch và phương thức phân chia lợi nhuận của công ty đầu tư chứng khoán cho các cổ đông.

**5. Dự báo kết quả hoạt động của công ty đầu tư chứng khoán**

Trong bản cáo bạch có thể đưa ra các dự báo, ước đoán về tình hình chung của nền kinh tế, của thị trường chứng khoán, các xu hướng phát triển kinh tế... nhưng phải nêu rõ các dự báo, ước đoán trên không hàm ý đảm bảo về kết quả hoạt động trong tương lai của quỹ. Bản cáo bạch phải nêu rõ các căn cứ để đưa ra các dự báo trên.

**6. Thời gian và địa điểm cung cấp báo cáo hoạt động của công ty đầu tư chứng khoán**

**XII. XUNG ĐỘT LỢI ÍCH**

(Nêu ra nguyên tắc trong việc giải quyết các xung đột lợi ích có thể xảy ra)

**XIII. CUNG CẤP THÔNG TIN CHO CỔ ĐÔNG, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Nêu rõ nghĩa vụ của công ty quản lý quỹ và ngân hàng giám sát trong việc cung cấp Bản cáo bạch, báo cáo tài chính và báo cáo hoạt động tháng, quý, năm cho cổ đông của công ty đầu tư chứng khoán.

**XIV. ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC GIẢI ĐÁP THẮC MẮC CHO CỔ ĐÔNG**

Ghi rõ thông tin về địa chỉ, số điện thoại liên lạc để các cổ đông có thể tiếp xúc với công ty quản lý quỹ nhằm giải đáp các thắc mắc liên quan đến công ty đầu tư chứng khoán.

**XV. CAM KẾT**

Công ty quản lý quỹ cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin và các tài liệu đính kèm trong Bản cáo bạch này.

**XVI. PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM**

1. Phụ lục quy trình và các hướng dẫn đăng ký mua cổ phiếu

2. Phiếu đăng ký mua

3. Địa chỉ các nơi Bản cáo bạch được cung cấp

4. Các phụ lục khác *(nếu có)*

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | **TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC) CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |
| **ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA TỔ CHỨC BẢO LÃNH PHÁT HÀNH (NẾU CÓ)** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |  |